

Số: 267/2022/QĐST-HNGĐ

Đức Trọng, ngày 07 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 514/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Cẩm T**, sinh năm 1989. Trú tại: Trú tại: Số A, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông **Lê Viết H**, sinh năm 1985. Trú tại: Số T, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 71; 81; 82; 83, 84, 107 và Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Cẩm T và ông Lê Viết H.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Huỳnh Cẩm T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Huỳnh Gia L, sinh ngày 11/10/2012 cho đến ngày thành niên.

Ông Lê Viết H cấp dưỡng nuôi con chung Lê Huỳnh Gia L, sinh ngày 11/10/2012 với mức 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/12/2022 cho đến ngày con chung thành niên.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

- Về án phí: Hai bên thỏa thuận, bà Huỳnh Cẩm T nhận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng được khấu trừ toàn bộ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã tạm nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008291 ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng. Bà Huỳnh Cẩm T đã nộp đủ án phí.

*Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Đức Trọng;
- THA DS huyện Đức Trọng;
- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (Số 114, quyền số 01/2011, ngày 14/12/2011);
- Lưu: HS, AV.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thị Hạnh**